

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AN NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 411/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 27 - 12 - 2022  
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Hồ Xuân Dũng

2/ Bà Trương Thị Hiệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Võ Nam Thắng – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 359/2022/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1833/2022/QĐXX–HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 1912/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Lê Thị Thúy V, sinh năm 2001; trú tại: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* anh Trịnh Minh T, sinh năm 1998; trú tại: Thôn A, xã P, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 10 năm 2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Thúy V trình bày:* chị và anh Trịnh Minh T tự tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang vào năm 2020. Sau khi cưới, vợ chồng sống tại nhà cha mẹ chị ở xã Long Thạnh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra tranh cãi. Tháng 12/2021, anh T ra ngoài sống với người phụ nữ khác, khoảng 02 tháng sau

anh T quay về năn nỉ chị cho anh cơ hội. Chị không đồng ý và kể từ đó, vợ chồng cắt liên lạc. Chị xác định cuộc sống hôn nhân của chị với anh T không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con là Trịnh Minh Th, sinh ngày 14/5/2021, hiện đang sống với chị. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thiện, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Bị đơn anh Trịnh Minh T* đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Trịnh Minh T không đến Tòa làm việc, không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn và cũng không có yêu cầu phản tố.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đối với vụ án từ giai đoạn thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: đề nghị cho chị Lê Thị Thúy V được ly hôn anh Trịnh Minh T; về con chung: giao cháu Trịnh Minh Th, sinh ngày 14/5/2021 cho chị Lê Thị Thúy V trực tiếp nuôi dưỡng, chị Lê Thị Thúy V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; về tài sản chung: đương sự không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Lê Thị Thúy V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Trịnh Minh T đã được triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Lê Thị Thúy V, anh Trịnh Minh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy V và anh Trịnh Minh T tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang vào ngày 06/11/2020, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị Lê Thị Thúy V và anh Trịnh Minh xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ cuối năm 2021. Chị Lê Thị Thúy V xác định không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân với anh Trịnh Minh T, nên yêu cầu ly hôn. Để tạo điều kiện cho Lê Thị Thúy V và anh Trịnh Minh hàn gắn hạnh phúc, Tòa án đã tổ chức phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Trịnh Minh T không đến tham gia để đưa ra ý kiến và tài liệu, chứng cứ bảo vệ quyền và

lợi ích hợp pháp của mình. Qua làm việc với ông Trịnh Văn Quảng (cha anh Trịnh Minh T), có căn cứ để xác định: anh Trịnh Minh T đã biết việc Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn đang thụ lý, giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị Lê Thị Thúy V. Anh Trịnh Minh T không đồng ý ly hôn nhưng lầy lý do bận công việc nên không đến Tòa. Điều này chứng minh rằng anh T không có thiện chí trong việc hàn gắn hạnh phúc. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thúy V là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị Thúy V và anh Trịnh Minh T có 01 người con là Trịnh Minh Th, sinh ngày 14/5/2021. Tính đến ngày xét xử, cháu Thiện mới hơn 19 tháng tuổi. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình (Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn): *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*. Hơn nữa, chị Lê Thị Thúy V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thiện kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay. Do đó, Hội đồng xét xử xét giao cháu Trịnh Minh Th cho chị Lê Thị Thúy V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thúy V không yêu cầu anh Trịnh Minh T cấp dưỡng nuôi con, nên miễn xét.

[5] Về quan hệ tài sản: Chị Lê Thị Thúy V không yêu cầu Tòa giải quyết, nên miễn xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, chị Lê Thị Thúy V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì những lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, các Điều 264, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

### **Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Thúy V được ly hôn anh Trịnh Minh T.

2. Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn: Giao cháu Trịnh Minh Th, sinh ngày 14/5/2021 cho chị Lê Thị Thúy V tiếp tục là người trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

*3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Chị Lê Thị Thúy V không yêu cầu anh Trịnh Minh T cấp dưỡng nuôi con, nên miễn xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con

*4. Về quan hệ tài sản:* Chị Lê Thị Thúy V và anh Trịnh Minh T không yêu cầu Tòa giải quyết, nên miễn xét.

*5. Án phí sơ thẩm:* Chị Lê Thị Thúy V phải chịu 300.000(ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000(ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005426 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

*6. Quyền kháng cáo:* Chị Lê Thị Thúy V và anh Trịnh Minh T vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- UBND xã Long Thạnh;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ái Phượng**



*An Nhơn, ngày 27 tháng 12 năm 2022*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN**

Vào hồi     giờ     phút, ngày 27 tháng 12 năm 2022

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trương Thị Hiệp

2/ Ông Lê Minh Chiến

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 359/2022/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: chị Lê Thị Thúy V, sinh năm 2001; trú tại: Ấp Long Sơn 1, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn*: anh Trịnh Minh T, sinh năm 1998; trú tại: Thôn An Thái, xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, các Điều 264, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Lê Thị Thúy V được ly hôn anh Trịnh Minh T.

2. *Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn*: Giao cháu Trịnh Minh Th, sinh ngày 14/5/2021 cho chị Lê Thị Thúy V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

*1.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:*Chị Lê Thị Thúy V không yêu cầu anh Trịnh Minh T cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con

*3. Về quan hệ tài sản:* Chị Lê Thị Thúy V và anh Trịnh Minh T không yêu cầu Tòa giải quyết, nên miễn xét.

*4. Án phí:* Chị Lê Thị Thúy V phải chịu 300.000(ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000(ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005426 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

*5. Quyền kháng cáo:* Chị Lê Thị Thúy V và anh Trịnh Minh T vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Kết quả biểu quyết: 3/3**

Biên bản kết thúc vào hồi     giờ     phút cùng ngày, những người tham dự đã đọc và cùng ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Chiến**

**Trương Thị Hiệp**

**Nguyễn Thị Ái Phương**